

Số: 06/2023/QĐST- HNGĐ

Lập Thạch, ngày 25 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Công Sinh.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 148/2023/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc: “Yêu cầu xác định cha cho con” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 148/2023/QĐST- VHNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lưu Thị L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt) và anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; bản tự khai người yêu cầu là chị Lưu Thị L trình bày: Năm 2011 chị kết hôn với anh Trần Văn T, sinh năm 1989 trú tại xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn. Ngày 21/6/2023 chị được Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giải quyết cho được ly hôn anh Trần Văn T. Tại quyết định số 45/2023/QĐST- HNGĐ ngày 21/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã công nhận sự thỏa thuận về nuôi con: Chị L và anh T xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Trần Thị Hoài A, sinh ngày 14/12/2012; Trần Thị Ánh H, sinh ngày 11/11/2015 và Trần Văn D, sinh ngày 11/02/2020. Ly hôn chị L và

anh T thỏa thuận anh T được quyền trực tiếp nuôi cả 03 con chung là cháu A, cháu H và cháu D. Trước khi vợ chồng ly hôn chị đã sống ly thân với anh T từ tháng 04/2022, trong thời gian sống ly thân chị đã quen và có quan hệ tình dục với anh Hoàng Văn T và có thai với anh T. Ngày 12 tháng 8 năm 2023 chị L sinh con tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc dự kiến đặt tên con là Hoàng Quốc V là con chung của chị và anh T. Ngày 24/7/2023 chị đăng ký kết hôn với anh Hoàng Văn T. Anh T đã làm xét nghiệm ADN, tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 29/8/2023 của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: “Mẫu ADN ký hiệu Hoàng Văn T và mẫu ADN ký hiệu Hoàng Quốc V có quan hệ huyết thống Cha - Con, với tần suất 99,9999824%. Để đảm bảo quyền lợi của cháu V, chị đề nghị Tòa án xác định cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 12/8/2023 tên dự định đặt trong giấy chứng sinh số 1963, quyển số: QUYENSO 202 do Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/8/2023 (theo giấy khai sinh số 145 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện Lập Thạch cấp ngày 27/11/2023 mang tên Lưu Quốc V) là con đẻ của chị và anh Hoàng Văn T.

Anh Hoàng Văn T trình bày: Khoảng tháng 4/2022 anh quen biết chị Lưu Thị L và có quan hệ tình dục với chị L, sau đó chị L đã mang thai. Ngày 21/6/2023 chị L được Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giải quyết cho được ly hôn anh Trần Văn T. Ngày 12/8/2023 chị L sinh con tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc dự định đặt tên con là Hoàng Quốc V. Sau đó anh đã làm xét nghiệm ADN, tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 29/8/2023 của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: “Mẫu ADN ký hiệu Hoàng Văn T và mẫu ADN ký hiệu Hoàng Quốc V có quan hệ huyết thống Cha - Con, với tần suất 99,9999824%. Để đảm bảo quyền lợi của anh và cháu V, anh đề nghị Tòa án xác định cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 12/8/2023 tên dự định đặt trong giấy chứng sinh số 1963, quyển số QUYENSO 202 do Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/8/2023 (theo giấy khai sinh số 145 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện Lập Thạch cấp ngày 27/11/2023 mang tên Lưu Quốc V) là con đẻ của anh và chị Lưu Thị L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Văn T vắng mặt tại phiên họp. Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/12/2023 anh Trần Văn T trình bày: Năm 2011 anh kết hôn với chị Lưu Thị L, sinh năm 1991 trú tại xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị L đi làm công nhân và có quan hệ ngoại tình với người khác, vợ chồng mâu thuẫn, chị L đã về nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2022. Tại quyết định số 45/2023/QĐST- HNGĐ ngày 21/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị L và anh Trần Văn T. Công nhận sự thỏa thuận về nuôi con: Anh T và chị L xác nhận

vợ chồng có 03 con chung là Trần Thị Hoài A, sinh ngày 14/12/2012; Trần Thị Ánh H, sinh ngày 11/11/2015 và Trần Văn D, sinh ngày 11/02/2020. Ly hôn anh T và chị L thỏa thuận anh T được quyền trực tiếp nuôi cả 03 con chung là cháu A, cháu H và cháu D. Ngày 12/8/2023 chị Lưu Thị L sinh con tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc dự kiến đặt tên con là Hoàng Quốc V. Sau đó chị L và anh T đã làm xét nghiệm ADN, anh được biết cháu V không phải là con anh. Đến nay chị L và anh T đề nghị Tòa án xác định cháu Lưu Quốc V, sinh ngày 12/8/2023 là con chung của chị Lưu Thị L với anh Hoàng Văn T, anh hoàn toàn nhất trí. Do bận công việc nên anh không thể đến Tòa được nên đề nghị được vắng mặt tại phiên họp.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, tư cách đương sự, tiến hành thủ tục tố tụng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần những người tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch áp dụng Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình: Xác định anh Hoàng Văn T là cha đẻ của cháu Lưu Quốc V, sinh ngày 12/8/2023.

Về lệ phí: Chị L, anh T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Chị Lưu Thị L và anh Hoàng Văn T có đơn yêu cầu xác định anh Hoàng Văn T là cha đẻ của cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 12/8/2023. Chị L, anh T đều cư trú tại xã N, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Vì vậy, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn T vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ việc anh có lời trình bày và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh T.

[3] Về nội dung: Chị Lưu Thị L và anh Hoàng Văn T đều xác định sau khi chị L ly thân với anh Trần Văn T từ tháng 4/2022, thì chị L, anh T có quan hệ tình cảm và có với nhau 01 con chung dự kiến đặt tên là Hoàng Quốc V, sinh ngày 12/8/2023 (tên dự định đặt trong giấy chứng sinh số 1963, quyền số QUYENSO 202 do Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/8/2023 (theo giấy khai sinh số 145 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện Lập Thạch cấp ngày 27/11/2023 mang tên Lưu Quốc V)

Tại Quyết định số 45/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giải quyết: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị L và anh Trần Văn T. Theo quy định của Luật hôn nhân gia đình thì cháu Hoàng Quốc V, sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân (chị L sinh con sau 52 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân) là con chung của chị L và anh T. Tuy nhiên tại thời điểm giải quyết việc ly hôn chị L và anh T đều xác định chị L có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác và đã có thai nên mới ly hôn, thời điểm đó anh chị không chung sống cùng nhau. Tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày ngày 29/8/2023 của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: “Mẫu ADN ký hiệu Hoàng Văn T và mẫu ADN ký hiệu Hoàng Quốc V có quan hệ huyết thống Cha - Con, với tần suất 99,9999824%. Do vậy chị L và anh T đều yêu cầu Tòa án xác định anh Hoàng Văn T là cha đẻ của cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 12/8/2023 (tên trong giấy khai sinh là Lưu Quốc V) là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Chị L, anh T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 367, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lưu Thị L và anh Hoàng Văn T.

Xác định anh Hoàng Văn T là cha đẻ của cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 12/8/2023 (tên dự định đặt trong giấy chứng sinh số 1963, quyền số QUYENSO 202 do Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/8/2023; theo giấy khai sinh số 145 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện Lập Thạch cấp ngày 27/11/2023 mang tên Lưu Quốc V).

2. Anh Hoàng Văn T và chị Lưu Thị L là cha mẹ đẻ của cháu Hoàng Quốc V có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để đăng ký khai sinh (hoặc ghi chú) theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Lệ phí: Anh Hoàng Văn T và chị Lưu Thị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000102 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Anh T, chị L đã nộp đủ lệ phí.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Công Sinh